

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 19-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG - TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng.

Bà Phan Thị Bé Sáu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bảo Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 04/3/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Đ, sinh năm: 1994 tại tỉnh Đồng Tháp, tên gọi khác: C. Nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng C và bà Nguyễn Thị C; gia đình có 03 anh em, bị cáo là anh lớn; tiền án, tiền sự: không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 04 ngày 03/01/2019. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn C, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Ông C vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1985. (tên gọi khác là P)

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Bà H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 20 phút ngày 16/12/2018, trên tuyến Quốc lộ 30 thuộc địa bàn ấp U, xã P, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, Đội cảnh sát điều tra hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T tiến hành bắt quả tang bị cáo Nguyễn Trọng Đ, điều khiển xe mô tô biển số 66H7-2319 từ thị xã H đi huyện T, trên xe có 1.500 bao thuốc lá ngoại nhập lậu gồm 1.000 bao Jet, 250 bao Scott, 250 bao Hero. Toàn bộ số thuốc trên không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Đ khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/12/2018, M (không rõ họ tên, địa chỉ) điện thoại kêu bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho ông Lê Văn C, bị cáo đồng ý. Sau đó M giao xe mô tô biển kiểm soát 66H7-2319 và đưa số điện thoại cho bị cáo liên lạc với ông C thì ông C kêu đi thị xã H lấy thuốc lá điều nhập lậu. Bị cáo điều khiển xe đến thị xã H nhận 02 túi ni lon màu đen từ một nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) vận chuyển về đến ấp U, xã P thì bị bắt quả tang. Mục đích vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nhằm có tiền tiêu xài cá nhân.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô, biển kiểm soát 66H7-2319, loại xe Wave màu xanh, số máy: 00014106, số khung: 086734; xe đã qua sử dụng.
- Thuốc lá nhãn hiệu Jet 1.000 bao, thuốc lá nhãn hiệu Scott 250 bao, thuốc lá nhãn hiệu Hero 250 bao.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKS-TN ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Trọng Đ từ 06 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 01 năm đến 02 năm tính từ ngày tuyên án.

Đối với ông Lê Văn C, sinh năm: 1977, ngụ ấp Pn, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp không thừa nhận đã thuê Đ vận chuyển thuốc lá, quá trình điều tra không chứng minh được ông C là người thuê Đ vận chuyển thuốc lá.

Đối với M không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được với M sẽ xem xét giải quyết sau.

Về vật chứng đề nghị:

- Đề nghị giao xe mô tô biển kiểm soát 66H7-2319, loại xe Wave màu xanh, số máy: 00014106, số khung: 086734 cho Công an huyện Tam Nông để xác định chủ sở hữu và xử lý theo thẩm quyền.

- Đề nghị giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông tiếp tục quản lý 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 250 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott, 250 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero để tiến hành xử lý theo Quyết định số 20/QĐTTg ngày 26/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo nhận tội và thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, đồng ý theo các kết luận giám định. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 16/12/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66H7-2319 (xe do M không rõ họ tên và địa chỉ giao) vận chuyển thuê cho ông Lê Văn C 1.500 bao thuốc lá ngoại nhập lậu gồm 1.000 bao Jet, 250 bao Scott, 250 bao Hero. Khi đến địa bàn Ấp U, xã P thì bị bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Viện kiểm sát huyện Tam Nông truy tố bị cáo về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và đề nghị mức xử phạt bị cáo Đ từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến lợi ích kinh tế của đất nước. Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng Đ đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự như sau:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

b) Thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao;”

Việc vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông tại địa phương; đồng thời gây thiệt hại lớn về kinh tế, làm thất thu ngân sách Nhà nước. Do vậy trong thời gian qua Đảng và Nhà nước đã thực hiện nhiều biện pháp để ngăn chặn thuốc lá ngoại nhập lậu, bên cạnh việc tuyên truyền, giáo dục ý thức cho người dân, nhất là nhân dân trong địa bàn giáp ranh biên giới, cơ quan chức năng cũng cương quyết xử lý đối với những đối tượng có hành vi vi phạm.

Bản thân bị cáo Nguyễn Trọng Đ có đủ khả năng nhận thức được điều này, nhưng vì tư lợi nên bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần thiết áp dụng hình phạt tương xứng với nhân thân, tích chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là thương binh, ông cố của bị cáo là liệt sỹ nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét việc cách ly xã hội đối với bị cáo Đ là không cần thiết nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Đối với ông Lê Văn C, sinh năm: 1977, ngụ ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp không thừa nhận đã thuê Đ vận chuyển thuốc lá, quá trình điều tra không chứng minh được ông C là người thuê Đ vận chuyển thuốc lá nên không xem xét xử lý đối với ông C.

[5] Đối với M không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được với M sẽ xem xét xử lý sau.

[6] Về vật chứng:

- Xe mô tô biển kiểm soát 66H7-2319, loại xe Wave màu xanh, số máy: 00014106, số khung: 086734. Hiện nay, do chưa làm việc được với chủ sở hữu nên giao xe mô tô cho Công an huyện Tam Nông quản lý để xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 250 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott, 250 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero. Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông tiếp tục quản lý để tiến hành xử lý theo Quyết định số 20/QĐTTg ngày 26/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2/ Áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án 19/3/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng Đ cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

- Giao xe mô tô biển kiểm soát 66H7-2319, loại xe Wave màu xanh, số máy: 00014106, số khung: 086734 cho Công an huyện Tam Nông quản lý để xử lý theo quy định pháp luật.

- Giao 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 250 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott, 250 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông tiếp tục quản lý để tiến hành xử lý theo Quyết định số 20/QĐTTg ngày 26/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

4/ Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án, Nguyễn Trọng Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- CA huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Duy Khang